

CHÍNH TẢ

(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Rèn kĩ năng viết chính tả :

1. Nghe – viết chính xác, trình bày đúng đoạn 4 của truyện *Buổi học thể dục*. Ghi đúng các dấu chấm than vào cuối câu cảm, câu cầu khiến.

2. Viết đúng các tên riêng người nước ngoài trong truyện : *Đê-rôt-xi, Cô-rét-ti, Xtác-đi, Ga-rô-nê, Nen-li*.

3. Làm đúng bài tập phân biệt tiếng có âm đầu và vần dễ viết sai : *s/x, in/inh*.

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

– Bảng lớp viết 3 lần các từ ngữ trong BT3a hoặc 3b.

– Tranh ảnh về một số môn thể thao ở BT (3) – nếu có.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

Hai HS viết bảng lớp (cả lớp viết bảng con) các từ sau theo lời đọc của GV : *bóng ném, leo núi, cầu lông, bơi lội, luyện võ* (MB) ; *bóng rổ, nhảy cao, đấu võ, thể dục thể hình* (MN).

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

GV nêu MĐ, YC của tiết học.

2. Hướng dẫn HS nghe - viết chính tả

a) *Hướng dẫn HS chuẩn bị*

– GV đọc đoạn chính tả. 2 HS đọc lại.

– Hướng dẫn HS nhận xét chính tả. GV hỏi :

+ *Câu nói của thầy giáo đặt trong dấu gì ?* (Đặt sau dấu hai chấm, trong dấu ngoặc kép.)

+ *Những chữ nào trong đoạn phải viết hoa ?* (Các chữ cái đầu bài, đầu đoạn văn, đầu câu, tên riêng của người – *Nen-li*.)

– Cả lớp đọc thầm lại đoạn văn, tập viết những tiếng các em dễ mắc lỗi khi viết bài. VD : *Nen-li, cái xà, khuỷu tay, thờ đóc, rặng rờ, nhìn xuống....*

b) *GV đọc, HS viết bài vào vở*

c) *Chấm, chữa bài*

3. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả

a) Bài tập 2

- Một HS đọc yêu cầu của bài tập. HS làm bài cá nhân.
- GV mời 1 HS đọc cho 3 bạn lên bảng viết tên các bạn HS trong truyện *Buổi học thể dục*.
- Cả lớp và GV nhận xét. GV nêu cách viết tên riêng nước ngoài : viết hoa chữ cái đầu tiên, đặt dấu gạch nối giữa các tiếng trong tên riêng ấy.
- Cả lớp viết vào vở : *Đê-rốt-xi, Cô-rét-ti, Xtác-đi, Ga-rô-nê, Nen-li.*

b) Bài tập (3) – lựa chọn

- HS đọc BT2a hoặc 2b ; tự làm bài.
- GV mời 3 em làm bài trên bảng (đã viết sẵn nội dung). Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng. GV giải thích bằng mô tả hoặc dùng tranh ảnh các môn thể thao.

Lời giải a : nhảy xa – nhảy sào – sỏi vật.

Lời giải b : điền kinh – truyền tin – thể dục thể hình

4. Củng cố, dặn dò

GV nhắc HS ghi nhớ tên các môn thể thao trong BT(3).